

Bản án số: 210/2022/HSST  
Ngày 16/11/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Ông **Trần Trung Trực**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Văn Nam**  
2. Ông **Nguyễn Hữu Đệ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Thịnh Quang Trung** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện ĐA.

**- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** ông **Nguyễn Ngọc Phong** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 202/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thái D**, sinh ngày 22/8/2000 tại Hà Nội; giới tính: nam; Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn XN, xã XN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Tô Thị Thanh H; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 5431631/PV06 ngày 27/6/2022 và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐA - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh **Hoàng Văn L**, sinh năm 26/10/2002. Nơi cư trú: thôn ĐM, xã UN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 24/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hoàng Văn L (có lý lịch nêu trên) liên lạc với Nguyễn Thái D đặt vấn đề mua 04

viên ma túy “keo” với giá 2.400.000 đồng và hẹn D mang ma túy đến khu vực ngã 3 Ấp Tó, xã UN, huyện ĐA để giao nhận ma túy và tiền. Sau khi giao dịch với L xong D gọi điện thoại từ số thuê bao 0389012894 đến số thuê bao 0988833293 của nam thanh niên tên Cường (là người cùng thôn XN với D) đặt vấn đề mua 04 viên ma túy “keo” với giá 500.000đ/01viên, Cường đồng ý và bảo D đến khu vực Đình thôn XN để giao ma túy. Khi gặp D thì Cường đưa cho D 01 gói nilon màu cam bên trong có ma túy “keo”. D bảo Cường là D cầm ma túy đi bán sau đó sẽ về trả tiền Cường. Sau đó, D đi đến điểm hẹn với L. Khi đi đến ngã ba Ấp Tó, xã UN, D thấy L đang đứng đợi cùng Nguyễn Đình T (Sn: 1986; hộ khẩu thường trú: thôn Dục Nội, xã VH, huyện ĐA). Tại đây, D vừa nhận số tiền 2.400.000đ của L, chưa kịp đưa ma túy cho L thì lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: của Nguyễn Thái D: 01 gói nilon màu cam bên trong có 01 gói giấy màu trắng có 04 viên nén hình tròn màu xanh, D khai là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số: 0389012894, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave $\alpha$ , BKS: 29S1-929.20 và số tiền 2.640.000đ; Của Hoàng Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, lắp sim số: 0969143073.

Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng và niêm phong vật chứng rồi đưa các đối tượng về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ, đưa vật chứng đi giám định.

Ngày 02/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có bản kết luận giám định số 3295/KLGĐ-PC09, kết luận: 04 viên nén màu xanh bên trong 01 gói giấy màu trắng tạm giữ của D có tổng khối lượng: 1,333 gam đều là ma túy loại MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thái D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với lời khai của Hoàng Văn L và tài liệu điều tra thu thập được.

Ngoài ra, quá trình điều tra đã làm rõ: Vào khoảng 21 giờ ngày 20/5/2022 cũng tại khu vực ngã ba Ấp Tó, xã UN, huyện ĐA Nguyễn Thái D đã bán trái phép cho Hoàng Văn L 03 viên ma túy “keo” (cùng loại với chất ma túy D bán cho L ngày 24/5/2022) với giá 1.800.000đ. Nguồn gốc số ma túy D bán cho L cũng do D mua của nam thanh niên tên Cường với giá 500.000đ/viên (Đương hưởng lợi 300.000đ). Kết quả tiến hành dẫn giải D và L đi chỉ địa điểm thực hiện hành vi Mua bán trái trái phép chất ma túy ngày 20/5/2022, các đối tượng đều xác định được vị trí mua bán trái trái phép chất ma túy và đều phù hợp với nhau. Như vậy có đủ cơ sở để xác định Nguyễn Thái D có hành vi mua bán trái trái phép chất ma túy vào ngày 20/5/2022 và ngày 24/5/2022.

Đối với nam thanh niên tên Cường, D khai là người cùng thôn XN, xã XN với D. Kết quả xác minh tại Công an xã XN xác định đối tượng Cường mà D khai nhận có tên đầy đủ là Nguyễn Văn Cường sinh năm 1993. Tiến hành cho Nguyễn Thái D nhận dạng ảnh của đối tượng Cường, kết quả D nhận dạng đúng đối tượng Nguyễn Văn Cường đã bán ma túy cho D ngày 24/5/2022.

Kết quả thu giữ điện tín đối với số thuê bao 0988833293 xác định: Chủ thuê bao 0988833293 đăng ký mang tên chị Phạm Thị Lua (sinh năm: 1994; trú tại: xã Mông Sơn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái). Tại Cơ quan điều tra, chị Phạm Thị Lua trình bày: Năm 2019 chị Lua có mua và đăng ký chiếc sim điện thoại 0988833293, sau đó sử dụng đến năm 2021 thì bị mất điện thoại bên trong có lắp chiếc sim 0988833293, hiện tại chị Lua không biết ai nhặt được và đang sử dụng số điện thoại trên. Chị Lua không quen biết D và không bán trái phép chất ma túy cho bất kỳ ai.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn Cường, cơ quan điều tra phối hợp với Công an xã XN gửi giấy triệu tập nhiều lần cho Cường nhưng Cường không có mặt tại địa phương, gia đình Cường không liên lạc được với Cường, không biết Cường đi đâu, làm gì. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến Nguyễn Văn Cường để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đình T và chị Phạm Thị Lua, kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi vi phạm của các đối tượng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với hành vi của Hoàng Văn L, Cơ quan điều tra chuyển phần tài liệu liên quan cho Công an xã UN, huyện ĐA để xử lý theo quy định.

Đối với 01 chiếc xe máy BKS: 29S1-929.20 thu giữ của Nguyễn Thái D, kết quả điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Tô Thị Hiền (sinh năm: 1992, địa chỉ tại thôn XN, xã XN, huyện ĐA, là di ruột của D). Việc D mượn chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại rồi sử dụng là phương tiện thực hiện hành vi vi phạm thì chị Hiền không biết. Ngày 15/9/2022 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho chị Tô Thị Hiền.

Tại bản Cáo trạng số 200/CT-VKSĐA ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thái D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

### **Tại Phiên tòa:**

Bị cáo Nguyễn Thái D khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm p Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự. *Xử phạt:* bị cáo Nguyễn Thái D từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo D vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu cam bên trong có 01 gói giấy màu trắng có 04 viên nén hình tròn màu xanh; 02 sim điện thoại.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lời bất chính của lần 1 là 1.800.000 đồng, lần 2 là 2.400.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 2.640.000đ đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo còn phải nộp lại 1.560.000 để sung vào ngân sách nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 24/5/2022, Nguyễn Thái D đã có hành vi bán trái phép 1,333 gam ma túy loại MDMA cho Hoàng Văn L tại khu vực ngã ba thôn Ấp Tó, xã UN, huyện ĐA với giá 2.400.000 đồng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra còn chứng minh được vào khoảng 21 giờ ngày 20/5/2022 cũng tại khu vực ngã ba thôn Ấp Tó, xã UN, huyện ĐA, D còn bán ma túy cùng loại cho L với giá 1.800.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Thái D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm b Khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.*

...

*b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

[2] Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội ra sức đấu tranh nhằm bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do háo lợi nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm hạn chế các loại tội phạm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu do vậy cần áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài

ra xét bị cáo còn ít tuổi, thành khẩn khai báo ra đồng phạm nhưng quá trình điều tra chưa chứng minh được, bị cáo có ông Ngoại được tặng Huân chương kháng chiến nên cần áp dụng Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung với mức hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong có 1,008 gam ma túy loại MDMA (đã trừ mẫu giám định) và 01 sim điện thoại đã thu giữ của bị cáo; 01 sim điện thoại thu giữ của Hoàng Văn L là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh thu giữ của Hoàng Văn L là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Cần buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có: Lần 1 là 1.800.000 đồng + lần 2 là 2.400.000 đồng, tổng cộng 02 lần bán ma túy bị cáo thu lời 4.200.000 đồng. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 2.640.000đ đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo còn phải nộp lại 1.560.000 để sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện ĐA thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an ĐA, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

**Vì các lẽ trên.**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh và hình phạt:**

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều

51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

**Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Thái D 07 (bảy)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2022.

**2. Về xử lý vật chứng, án phí:**

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đã thu giữ của bị cáo D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đã thu giữ của anh L.

+ Buộc bị cáo nộp lại số tiền 4.200.000 đồng nhưng khấu trừ vào số tiền 2.640.000đ đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo còn phải nộp số tiền 1.560.000 để sung vào ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 1,008 gam ma túy loại MDMA (đã trừ mẫu giám định) và 02 sim điện thoại.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/10/2022 giữa Công an huyện ĐA, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA ngày 31/10/2022).

Bị cáo Nguyễn Thái D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- UBND xã XN;
- Lưu hồ sơ.

**Trần Trung Trực**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**